

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân loại đơn vị hành chính cấp xã
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính;

Thực hiện Thông báo số 347-TB/TU ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 677/TTr-SNV ngày 13/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân loại đơn vị hành chính cấp xã đối với 129 phường, xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

- Đơn vị hành chính cấp xã loại I: 46 đơn vị (gồm 29 phường và 17 xã).
- Đơn vị hành chính cấp xã loại II: 83 đơn vị (gồm 03 phường và 80 xã).

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP2,7.

TC_VP7_XDCQ_174

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

DANH SÁCH

Phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên đơn vị hành chính	Loại đơn vị hành chính	Ghi chú
A	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ LOẠI I		
I	Các phường		
1	Phường Châu Sơn	I	
2	Phường Duy Tân	I	
3	Phường Duy Tiên	I	
4	Phường Đồng Văn	I	
5	Phường Hà Nam	I	
6	Phường Lê Hồ	I	
7	Phường Liêm Tuyền	I	
8	Phường Lý Thường Kiệt	I	
9	Phường Nguyễn Úy	I	
10	Phường Phủ Lý	I	
11	Phường Phù Vân	I	
12	Phường Tam Chúc	I	
13	Phường Tiên Sơn	I	
14	Phường Đông A	I	
15	Phường Hồng Quang	I	
16	Phường Mỹ Lộc	I	
17	Phường Nam Định	I	
18	Phường Thành Nam	I	

STT	Tên đơn vị hành chính	Loại đơn vị hành chính	Ghi chú
19	Phường Thiên Trường	I	
20	Phường Trường Thi	I	
21	Phường Vị Khê	I	
22	Phường Đông Hoa Lư	I	
23	Phường Hoa Lư	I	
24	Phường Nam Hoa Lư	I	
25	Phường Tam Điệp	I	
26	Phường Tây Hoa Lư	I	
27	Phường Trung Sơn	I	
28	Phường Yên Sơn	I	
29	Phường Yên Thắng	I	
II	Các xã		
1	Xã Bình An	I	
2	Xã Ý Yên	I	
3	Xã Yên Đòng	I	
4	Xã Tân Minh	I	
5	Xã Cổ Lễ	I	
6	Xã Ninh Giang	I	
7	Xã Xuân Trường	I	
8	Xã Hải Anh	I	
9	Xã Hải Tiến	I	
10	Xã Hải Hậu	I	
11	Xã Hải Hưng	I	

STT	Tên đơn vị hành chính	Loại đơn vị hành chính	Ghi chú
12	Xã Hải Xuân	I	
13	Xã Giao Hoà	I	
14	Xã Giao Thủy	I	
15	Xã Giao Ninh	I	
16	Xã Nho Quan	I	
17	Xã Cúc Phương	I	
B	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ LOẠI II		
I	Các phường		
1	Phường Duy Hà	II	
2	Phường Kim Bảng	II	
3	Phường Kim Thanh	II	
II	Các xã		
1	Xã Bình Mỹ	II	
2	Xã Tân Thanh	II	
3	Xã Thanh Lâm	II	
4	Xã Bình Lục	II	
5	Xã Bình Giang	II	
6	Xã Bình Sơn	II	
7	Xã Liêm Hà	II	
8	Xã Thanh Bình	II	
9	Xã Thanh Liêm	II	
10	Xã Lý Nhân	II	
11	Xã Nam Xang	II	

STT	Tên đơn vị hành chính	Loại đơn vị hành chính	Ghi chú
12	Xã Bắc Lý	II	
13	Xã Vĩnh Trụ	II	
14	Xã Trần Thương	II	
15	Xã Nhân Hà	II	
16	Xã Nam Lý	II	
17	Xã Nam Trực	II	
18	Xã Nam Đồng	II	
19	Xã Minh Tân	II	
20	Xã Vạn Thắng	II	
21	Xã Phong Doanh	II	
22	Xã Cát Thành	II	
23	Xã Minh Thái	II	
24	Xã Xuân Hưng	II	
25	Xã Xuân Hồng	II	
26	Xã Hải Thịnh	II	
27	Xã Đồng Thịnh	II	
28	Xã Nghĩa Sơn	II	
29	Xã Quý Nhất	II	
30	Xã Nghĩa Lâm	II	
31	Xã Nam Minh	II	
32	Xã Nam Ninh	II	
33	Xã Nam Hồng	II	
34	Xã Hiến Khánh	II	

STT	Tên đơn vị hành chính	Loại đơn vị hành chính	Ghi chú
35	Xã Vụ Bản	II	
36	Xã Liên Minh	II	
37	Xã Yên Cường	II	
38	Xã Vũ Dương	II	
39	Xã Trực Ninh	II	
40	Xã Quang Hưng	II	
41	Xã Ninh Cường	II	
42	Xã Xuân Giang	II	
43	Xã Hải An	II	
44	Xã Hải Quang	II	
45	Xã Giao Minh	II	
46	Xã Giao Phúc	II	
47	Xã Giao Hưng	II	
48	Xã Giao Bình	II	
49	Xã Nghĩa Hưng	II	
50	Xã Hồng Phong	II	
51	Xã Rạng Đông	II	
52	Xã Gia Viễn	II	
53	Xã Gia Lâm	II	
54	Xã Phú Sơn	II	
55	Xã Phú Long	II	
56	Xã Quỳnh Lưu	II	
57	Xã Yên Khánh	II	

STT	Tên đơn vị hành chính	Loại đơn vị hành chính	Ghi chú
58	Xã Khánh Nhạc	II	
59	Xã Khánh Trung	II	
60	Xã Yên Từ	II	
61	Xã Đồng Thái	II	
62	Xã Lai Thành	II	
63	Xã Bình Minh	II	
64	Xã Kim Đông	II	
65	Xã Đại Hoàng	II	
66	Xã Gia Hưng	II	
67	Xã Gia Phong	II	
68	Xã Gia Vân	II	
69	Xã Gia Trấn	II	
70	Xã Gia Tường	II	
71	Xã Thanh Sơn	II	
72	Xã Khánh Thiện	II	
73	Xã Khánh Hội	II	
74	Xã Yên Mô	II	
75	Xã Yên Mạc	II	
76	Xã Chát Bình	II	
77	Xã Kim Sơn	II	
78	Xã Quang Thiện	II	
79	Xã Phát Diệm	II	
80	Xã Định Hóa	II	
